

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 123/2024/HS-ST

Ngày: 31-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Long
- Bà Huỳnh Thị Phương Trinh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Vui - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Đức Đạt - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 và 31 tháng 5 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Cao Tuấn D, giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh năm 2004 tại tỉnh Đắk Nông; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: phụ xe; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Cao Xuân T và bà Trần Thị Hồng M; anh chị em ruột: 03 người; vợ con: chưa có.

Tiền sự: không; tiền án: không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2023 (có mặt).

2. Trương Quang V, giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 363/27/21, khu phố C, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: phụ xe; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trương Vinh Q và bà Huỳnh Thị Tuyết H; anh chị em ruột: 02 người; vợ con: chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 10/5/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng theo Quyết định số 156/2023/QĐ-TA.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2023 (có mặt).

3. Bùi Ngọc H1, giới tính: nam; tên gọi khác: B; sinh năm 1997 tại tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm C, Thôn I, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: nhân viên giao hàng; quốc

tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Bùi Văn H2 và bà Nguyễn Thị S; anh, chị em ruột: 03 người; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2023 (có mặt).

4. Trần Minh H3, giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh năm 1996 tại tỉnh Đắk Nông; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: phụ xe; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Minh Đ và bà Hồ Thị H4; anh chị em ruột: không có; vợ: Nguyễn Út H5; con: chưa có.

Tiền sự: không; tiền án: không.

Nhân thân: Ngày 20/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” theo Bản án số 26/2017/HSST, chấp hành xong ngày 31/01/2018.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2023 (có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Sỹ Minh Đ1, sinh năm 2000 (có mặt);

Địa chỉ: Bản Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 04/3/2023, Cao Tuấn D (là phụ xe cho nhà xe T) xảy ra mâu thuẫn với Nguyễn Sỹ Minh Đ1 (là phụ xe cho nhà xe L) ở khu vực Bến xe A, xã B, huyện H.

Do D sợ bị Đ1 đánh nên điện thoại báo cho Bùi Ngọc H1 (là nhân viên giao hàng cho nhà xe T1) biết sự việc. H1 gọi điện thoại báo cho Trần Minh H3, Trương Quang V (là phụ xe nhà xe T) biết và kêu H3, V đến Bến xe A để đánh nhau. Khi đi, H3 mang theo một cây kiếm tự chế dài khoảng 50cm. Đến khoảng 10 giờ thì H1, H3 và V đến Bến xe A gặp D tại trước cổng bến xe, lúc này D thấy Đ1 đi bộ ra nên chỉ cho cả nhóm thấy. Cả nhóm D, H1, V xông vào đánh Đ1 bằng tay trúng nhiều cái ở đầu và lưng, H3 sử dụng cây kiếm chém vào lưng, đầu Đ1 nhiều cái làm chảy máu, sau đó cả 04 người bỏ đi về Bến xe M. H1 lái xe gắn máy chở D, còn V lái xe gắn máy chở H3, khi đến cầu B thì H3 ném cây kiếm xuống sông. Đ1 được Trần Quốc H6 đưa đi cấp cứu tại bệnh viện T2.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 432/KLTTCT-TTPY.2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố H đối với Nguyễn Sỹ Minh Đ1 kết luận như sau:

Hai vết thương vùng đầu đã được điều trị, hiện còn: Một sẹo vùng đỉnh sau phải kích thước 3,5x15cm và hình ảnh mờ bản ngoài sọ ngay dưới vị trí vết thương trên phim chụp cắt lớp vi tính. Một sẹo vùng chẩm phải kích thước 2,5x0,2cm và ảnh mờ bản ngoài sọ ngay dưới vị trí vết thương trên phim chụp cắt lớp vi tính. Có tỉ lệ 6% mỗi vết. Hai thương tích trên do vật sắc hoặc vật sắc nhọn tác động gây ra.

Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn: Một sẹo mặt trước vành tai phải kích thước 33x0,1cm; tỉ lệ 01%. Một sẹo trên bả vai phải kích thước 4,3x(0,1-0,9)cm; tỉ lệ 02%. Một sẹo mặt sau 1/3 dưới cánh tay phải kích thước 4x(0,05-0,45)cm; tỉ lệ 02%. Một sẹo mặt sau ngoài 1/3 dưới cẳng tay phải

kích thước 3,5x(0,1-0,4)cm; tỉ lệ 01%. Các thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra. Một sẹo mặt mu bàn tay kích thước 5,3x0,1cm; tỉ lệ 02%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Sỹ Minh Đ1 tại thời điểm giám định là 17%. Tất cả các vết thương trên không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Vật chứng thu giữ:

01 áo khoác nam màu đen có ghi chữ Dior trên ngực trước trái.

01 USB lưu trữ, ghi nhận việc bị can Cao Tuấn D, Trương Quang V, Bùi Ngọc H1, Trần Minh H3 gây thương tích cho Nguyễn Sỹ Minh Đ1.

Về dân sự: Các bị cáo Cao Tuấn D, Bùi Ngọc H1, Trần Minh H3, Trương Quang V đã khắc phục hậu quả, mỗi bị cáo đã bồi thường cho Nguyễn Sỹ Minh Đ1 50.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 123/CT-VKS-HM ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố các bị cáo Cao Tuấn D, Trương Quang V, Bùi Ngọc H1, Trần Minh H3 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn là có căn cứ, đúng pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Cao Tuấn D, Trần Minh H3 mỗi bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù; Trương Quang V, Bùi Ngọc H1 mỗi bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù; xử lý tang vật theo quy định pháp luật.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Các bị cáo khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 04/3/2023, Cao Tuấn D (phụ xe cho nhà xe T1) xảy ra mâu thuẫn với Nguyễn Sỹ Minh Đ1 (phụ xe cho nhà xe L) ở khu vực Bến xe A, xã B, huyện H.

Do D sợ bị Đ1 đánh nên điện thoại báo cho Bùi Ngọc H1 (nhân viên giao hàng cho nhà xe T1) biết sự việc. H1 gọi điện thoại báo cho Trần Minh H3, Trương Quang V (phụ xe nhà xe T) biết và kêu H3, V đến Bến xe A để đánh nhau. Khi đi, H3 mang theo một cây kiếm tự chế dài khoảng 50cm. Đến khoảng 10 giờ thì H1, H3 và V đến Bến xe A gặp D tại trước cổng bến xe, lúc này D thấy Đ1 đi bộ ra nên chỉ cho cả nhóm thấy. Cả nhóm D, H1, V xông vào đánh Đ1 bằng tay trúng nhiều cái ở đầu và lưng; H3 sử dụng cây kiếm chém vào lưng, đầu Đ1 nhiều cái làm chảy máu, sau đó cả 04 người bỏ đi về Bến xe M. H1 lái xe gắn máy chở D, còn V lái xe gắn máy chở H3, khi đến cầu B thì H3 ném cây kiếm xuống sông. Đ1 được Trần Quốc H6 đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện T2.

Hậu quả của hành vi trên đã gây thương tích cho bị hại là 17%.

[2] Lời khai của các bị cáo phù hợp với các lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo đã dùng hung khí tấn công và gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ là 17%. Khi phạm tội, các bị cáo không có ý thức tước đoạt mạng sống của bị hại, đã dừng hành vi phạm tội trong lúc có điều kiện để tiếp tục thực hiện. Do đó, hành vi của các bị cáo chưa cấu thành tội “Giết người” theo quy định của Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tăng nặng tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Bị cáo V có 01 tiền sự, bị cáo H3 có nhân thân xấu. Bị cáo D, H1 là người rủ các bị cáo khác phạm tội, bị cáo H3 là người mang hung khí và dùng hung khí tấn công bị hại. Do đó, cần có mức án nghiêm để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho bị hại và bị hại đã bãi nại; các bị cáo D, H1 có nhân thân tốt. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác nam màu đen có ghi chữ Dior trên ngực trước trái.

Lưu giữ hồ sơ 01 USB lưu trữ, ghi nhận việc Cao Tuấn D, Trương Quang V, Bùi Ngọc H1, Trần Minh H3 gây thương tích cho Nguyễn Sỹ Minh Đ1.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét không xem xét.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử phạt:

1.1. Cao Tuấn D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2023.

1.2. Trương Quang V 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2023.

1.3. Bùi Ngọc H1 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2023.

1.4. Trần Minh H3 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác nam màu đen có ghi chữ Dior trên ngực trước trái (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn).

2.2. Lưu giữ hồ sơ 01 USB lưu trữ, ghi nhận việc Cao Tuấn D, Trương Quang V, Bùi Ngọc H1, Trần Minh H3 gây thương tích cho Nguyễn Sỹ Minh Đ1 (đã lưu hồ sơ).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo Cao Tuấn D, Trương Quang V, Bùi Ngọc H1, Trần Minh H3 phải chịu 200.000 đồng.

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mai